

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
NĂM 2023**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 12 tháng 10 năm 2023

Số: 2326 /TB-HĐTDVC

THÔNG BÁO

**Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển (vòng 2)
viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc
thành phố Thủ Đức, năm 2023**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10816/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức và Quyết định số 11105/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức trường Mầm non Tân Phú,

Thực hiện Thông báo số 2111/TB-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, năm 2023,

Xét đề nghị của Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển tại Công văn số 463/BKTP ngày 06 tháng 10 năm 2023, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự xét tuyển (vòng 2) viên

chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức, năm 2023, như sau:

I. Thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển (vòng 2): Theo Danh sách đính kèm.

Danh sách ứng viên đủ điều kiện dự xét tuyển (vòng 2) viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức, năm 2023 được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (website <https://tpthuduc.hochiminhcity.gov.vn>) và cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức (Website <https://tpthuduc.hcm.edu.vn>).

II. Thời gian, địa điểm, hình thức xét tuyển

1. Phổ biến quy chế xét tuyển

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2 có mặt tại Hội trường Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Định, thành phố Thủ Đức; địa chỉ số: 36A đường Nguyễn Trọng Quản, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức (số cũ là: 02 đường số 7, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức) để nghe phổ biến quy chế, nội quy, nội dung, hình thức cách thức xét tuyển vòng 2. Thời gian cụ thể như sau:

- Thời gian từ 8 giờ 00 đến 9 giờ 00, gồm thí sinh đủ điều kiện dự tuyển khối Mầm non và các vị trí nhân viên của khối Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố Thủ Đức.

- Thời gian từ 9 giờ 00 đến 10 giờ 00, thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vị trí giáo viên khối Tiểu học.

- Thời gian từ 10 giờ 00 đến 11 giờ 00 thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vị trí giáo viên khối Trung học cơ sở và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố Thủ Đức.

2. Thời gian xét tuyển: dự kiến từ ngày **20 tháng 10 năm 2023 đến ngày 29 tháng 10 năm 2023** (thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau):

Lưu ý: Thời gian xét tuyển (phỏng vấn) cụ thể của từng ứng viên được niêm yết tại cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (website <https://tpthuduc.hochiminhcity.gov.vn>) và cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo (Website <https://tpthuduc.hcm.edu.vn>) trước 2 ngày của mỗi đợt xét tuyển. Hội đồng tuyển dụng đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và

cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức để nắm thông tin kịp thời.

3. Địa điểm xét tuyển: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Định, thành phố Thủ Đức; số 36A đường Nguyễn Trọng Quản, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức (số cũ là: 02 đường số 7, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức).

4. Hình thức xét tuyển:

+ Vị trí Giáo viên: Phỏng vấn kiến thức kết hợp với phỏng vấn ý tưởng tổ chức hoạt động giảng dạy ở một tiết học theo yêu cầu liên quan đến vị trí dự tuyển.

+ Vị trí khác: Phỏng vấn kiến thức kết hợp với phỏng vấn một số kỹ năng, nghiệp vụ.

Lưu ý: Ứng viên có mặt tại địa điểm phỏng vấn và trước giờ phỏng vấn 30 phút; mang theo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

5. Cách thức tiến hành

Ứng viên sau khi thực hiện bốc thăm đề phỏng vấn, có thời gian 15 phút (tại phòng chuẩn bị) để chuẩn bị nội dung trả lời. Sau khi hết thời gian chuẩn bị, ứng viên được hướng dẫn đến Phòng phỏng vấn để trình bày nội dung trả lời phỏng vấn trong thời gian không quá 30 phút.

III. Nội dung phỏng vấn: gồm 2 phần

Phần 1 (40 điểm) gồm: Phỏng vấn kiến thức chung quy định pháp luật về viên chức (20 điểm) và kiến thức chung chuyên ngành (20 điểm).

Thí sinh tìm hiểu, tham khảo văn bản, tài liệu liên quan đến vị trí dự tuyển theo Danh mục đính kèm

Phần 2. Kiểm tra kỹ năng về năng lực chuyên môn nghiệp vụ (60 điểm)

1. Vị trí giáo viên

Ứng viên trình bày ý tưởng tổ chức hoạt động giảng dạy ở một tiết học theo yêu cầu liên quan đến vị trí dự tuyển như:

- + Đối với giáo viên Tiểu học chú trọng nội dung của lớp 1, lớp 2 và lớp 3;
- + Đối với giáo viên Trung học cơ sở chú trọng nội dung lớp 6 và lớp 7;
- + Đối với giáo viên Trung học phổ thông chú trọng nội dung lớp 10.

2. Vị trí khác (nhân viên)

Thực hành một số kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến vị trí dự tuyển.

IV. Lệ phí xét tuyển:

Các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức năm 2023 nộp phí xét tuyển như sau:

- Thời gian: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày **19 tháng 10 năm 2023**.

- Phí xét tuyển: 300.000 đồng/người (Ba trăm nghìn đồng)¹

- Hình thức thu phí:

+ Chuyển khoản nộp phí theo link: <https://www.payoo.vn>.

+ Nộp tiền mặt trực tiếp (giờ hành chính) tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức (liên hệ ông *Trịnh Tiến Thịnh*, số điện thoại: 0768.171.181 hoặc bà *Đặng Như Trang*, số điện thoại: 0917.660.231), số 45 Nguyễn Thanh Sơn, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là nội dung thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức đến thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển (vòng 2) viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc thành phố Thủ Đức được biết và thực hiện. / *Phục*

Nơi nhận:

- Website tp Thủ Đức;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Nội vụ;
- Văn phòng HĐND và UBND tp Thủ Đức;
- Lưu: VT, HSTD, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
Nguyễn Kỳ Phùng**

¹ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

**Danh mục tài liệu tham khảo phục vụ nội dung Phỏng vấn phần 1
(kiến thức chung viên chức và kiến thức chung chuyên ngành)**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 2326/TB-HĐTDVC ngày 12/10/2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức)*

1. Kiến thức chung: (20 điểm) là những vấn đề cơ bản, cốt lõi liên quan đến viên chức được thể hiện trong các văn bản pháp quy theo thông báo.

Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020.

2. Kiến thức chuyên ngành: (20 điểm) tập trung vào các vấn đề cơ bản mà vị trí việc làm cần tuyển phải nắm để vận dụng vào quá trình thực tiễn công tác khi trúng tuyển.

Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019.

Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các Điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông và Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông

Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập

2.1. Vị trí Giáo viên trung học cơ sở hoặc Giáo viên Trung học phổ thông:

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.

Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập.

Nghiên cứu thêm: các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; dạy học phát triển năng lực; Thang cấp độ tư duy Bloom (Bảng phân loại Bloom);.....

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển, chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Đối với Giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục nghiên cứu Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về phổ cập giáo dục (PCGD)-xóa mù chữ (XMC); Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận PCGD-XMC

2.2. Vị trí Giáo viên tiểu học:

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển, chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Riêng đối với Giáo viên trường Chuyên biệt Thảo Điền cần nghiên cứu thêm các vấn đề mô hình giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập, tổ chức hoạt động cho học sinh khuyết tật; Luật Người khuyết tật (Luật số 51/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010); Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

2.3. Vị trí Giáo viên mầm non:

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường mầm non.

Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành chương trình Giáo dục Mầm non.

Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và Công văn số 5569/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT;

Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

2.4. Vị trí nhân viên Văn thư:

Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư

và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021.

Thông tư 24/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ Công an ban hành Biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

2.5. Vị trí nhân viên thư viện, thiết bị (trường tiểu học), nhân viên thư viện (trường trung học cơ sở), nhân viên thiết bị thí nghiệm (trường THCS):

Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện.

Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập.

Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

2.6. Vị trí nhân viên công nghệ thông tin:

Thông tư số 02/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ quy định mã số, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin;

Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí nhân viên công nghệ thông tin trong trường học (ví dụ:)

2.7. Vị trí nhân viên Y tế:

Lệnh An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ về “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế” trong triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

Kế hoạch số 3256/KH-GDĐT-CTTT ngày 09/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2025.

Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe và Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 06/5/2023 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe.

Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ và Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí nhân viên Y tế trường học.

2.8. Vị trí nhân viên Kế toán:

Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí nhân viên Kế toán trường học

2.9. Vị trí nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV:

Thông tư liên tịch số 19/2016/TT-BGDĐT-BNV ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập./.